

KẾ HOẠCH

Lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và của sinh viên cuối khoá về chất lượng chương trình đào tạo toàn khóa học năm học 2023 - 2024

Thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục và kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, Trường xây dựng và triển khai Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, của sinh viên cuối khóa về chất lượng chương trình đào tạo toàn khóa học, cụ thể như sau:

1. Mục đích

- Góp phần thực hiện Quy chế dân chủ trong Nhà trường.
- Giúp Nhà trường có thêm thông tin phản hồi từ người học nhằm xây dựng kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng chương trình đào tạo và các hoạt động của Nhà trường.
- Để người học được thể hiện chính kiến của mình; tăng cường tinh thần trách nhiệm của người học với quyền lợi, nghĩa vụ học tập, rèn luyện của bản thân, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Yêu cầu

- Người học hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tự nguyện và trung thực trong việc cung cấp thông tin theo phiếu khảo sát do Nhà trường cung cấp.
- Thông tin phản hồi từ người học được xử lý khách quan, trung thực, thông báo cho các bên liên quan và được sử dụng đúng mục đích.

3. Mẫu phiếu và đối tượng khảo sát

- **Mẫu phiếu 01:** Lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Đối tượng lấy ý kiến: Toàn bộ sinh viên hệ đại học chính quy đang học tập tại Trường.

- **Mẫu phiếu 02:** Lấy ý kiến phản hồi của sinh viên cuối khóa về chất lượng chương trình đào tạo toàn khóa học. Đối tượng lấy ý kiến: Sinh viên năm cuối đang học tập của Trường.

4. Hình thức khảo sát

Sinh viên truy cập vào tài khoản IU cá nhân và thực hiện khảo sát.

5. Thời gian thực hiện khảo sát

Từ ngày 30/01/2024 đến ngày 15/3/2024.

6. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan

6.1. Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục



Ass

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện lấy ý kiến khảo sát.
- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp và xử lý số liệu, xây dựng báo cáo khảo sát và gửi các đơn vị có liên quan.

6.2. Phòng Đào tạo

Phối hợp với Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục trong việc liên kết và truy xuất dữ liệu thời khóa biểu năm học 2023-2024 phục vụ dữ liệu khảo sát.

6.3. Các khoa trực thuộc Trường

- Phối hợp với Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục trong việc triển khai thực hiện khảo sát.

- Lãnh đạo khoa chỉ đạo Cố vấn học tập các lớp sinh viên đơn đốc, giám sát việc thực hiện, đảm bảo đủ 100% sinh viên thực hiện khảo sát theo đúng kế hoạch.

Nhận được Kế hoạch này, Trường yêu cầu các đơn vị và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận: *Qu*

- Các khoa (để t/h);
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Website Trường (để t/b);
- Lưu: VT, BĐCLGD (02).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Bùi Đức Nguyên



**PHIẾU LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN**
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

Để có cơ sở đánh giá nhằm mục đích cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, Trường gửi phiếu khảo sát này đến anh/chị nhằm thu thập mức độ hài lòng về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Mong anh/chị vui lòng đọc kỹ và trả lời các câu hỏi dưới đây:

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần (môn học):.....
Họ và tên giảng viên giảng dạy:
Sinh viên Khoa:Khóa:.....

II. ĐÁNH GIÁ: Đánh dấu “X” vào ô được lựa chọn tương ứng với các mức hài lòng

1 = Hoàn toàn không hài lòng	2 = Không hài lòng	3 = Phân vân	4 = Hài lòng	5 = Rất hài lòng
------------------------------	--------------------	--------------	--------------	------------------

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	MỨC HÀI LÒNG				
		1	2	3	4	5
A.	Cách thức tổ chức của Nhà trường và công tác chuẩn bị giảng dạy của giảng viên					
1.	Nhà trường thông báo đầy đủ về hình thức học tập (học tập trực tiếp, trực tuyến, trực tiếp kết hợp trực tuyến)					
2.	Việc tổ chức hoạt động học tập thuận lợi cho người học về mặt thời gian					
3.	Người học nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập					
4.	Giảng viên cung cấp đề cương môn học ngay từ đầu môn học					
5.	Giảng viên giải thích rõ mục tiêu và yêu cầu của môn học					
6.	Giảng viên thông báo đầy đủ về kế hoạch học tập môn học					
7.	Giảng viên cung cấp tài liệu môn học đầy đủ và tài liệu được cập nhật					
8.	Giảng viên thông báo đầy đủ về tiêu chí đánh giá kết quả học tập					

P. Cầu

Mẫu phiếu 01

9.	Giảng viên chuẩn bị nội dung bài giảng cập nhật, có liên hệ thực tế					
B.	Cấu trúc, nội dung môn học	1	2	3	4	5
10.	Khối lượng kiến thức được phân bổ hợp lý					
11.	CDR học phần được xác định cụ thể trong đề cương môn học					
12.	Cấu trúc và nội dung môn học hỗ trợ người học đạt được CDR học phần					
C.	Hoạt động giảng dạy của giảng viên, phương tiện hỗ trợ dạy học	1	2	3	4	5
13.	Tác phong sư phạm của giảng viên					
14.	Trách nhiệm và sự nhiệt tình của giảng viên đối với người học					
15.	Trình bày bài giảng một cách rõ ràng, dễ hiểu; đảm bảo tính chính xác, tính khoa học của nội dung kiến thức					
16.	Sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp với nội dung môn học, hỗ trợ người học đạt được CDR của học phần					
17.	Phương pháp giảng dạy giúp người học phát triển kỹ năng sử dụng CNTT khai thác kiến thức trực tuyến					
18.	Hoạt động giảng dạy có tác dụng rèn kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên					
19.	Sử dụng có hiệu quả thiết bị hỗ trợ trong giảng dạy					
20.	Khuyến khích sáng tạo và tư duy độc lập của người học					
21.	Giảng dạy theo sát đề cương môn học					
22.	Đảm bảo giờ lên lớp, đủ số buổi và số tiết theo quy định					
23.	Công bằng trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên					
24.	Kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ được công bố công khai và kịp thời tới sinh viên					
25.	Thực hiện đa dạng hóa phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá					
26.	Nội dung kiểm tra đánh giá tương thích với CDR của học phần					
27.	Năng lực của giảng viên trong tư vấn và tổ chức,					

S. Qu

	hướng dẫn hoạt động học					
28.	Nội dung học phần được giảng dạy có tương tác giữa giảng viên và người học (trực tiếp, qua diễn đàn trên hệ thống LMS hoặc qua các công cụ giao tiếp trực tuyến)					
29.	Hoạt động kiểm tra đánh giá phù hợp với hình thức học tập (trực tiếp, kết hợp trực tiếp và trực tuyến qua hệ thống đào tạo elearning)					
30.	Hệ thống quản lý học tập LMS của trường hỗ trợ người học tiếp cận được nội dung bài giảng theo hình thức học tập kết hợp trực tiếp và trực tuyến					
31.	Việc kết hợp sử dụng hệ thống quản lý học tập LMS và các công cụ giao tiếp trực tuyến giúp người học tiếp thu bài giảng dễ dàng					
D.	Cảm nhận chung về môn học	1	2	3	4	5
32.	Giảng viên có kiến thức sâu rộng về môn học					
33.	Anh/chị hiểu rõ nội dung căn bản của môn học					
34.	Môn học cung cấp nhiều kiến thức bổ ích					
35.	Anh/chị thích thú với môn học này					
36.	Anh/chị hài lòng về chất lượng giảng dạy môn học					

III. Ý KIẾN KHÁC

34. Anh/chị có đề xuất gì đối với giảng viên và Nhà trường để nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy đối với môn học này?

.....

35. Cảm nhận của anh/chị về giảng viên

.....

36. Những điều anh/chị hài lòng nhất về môn học này

.....

37. Những khó khăn anh/chị gặp phải trong quá trình học tập

.....

E. Que



**PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN CUỐI KHÓA
VỀ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Để có cơ sở đánh giá nhằm mục đích cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, Trường gửi phiếu khảo sát này đến anh/chị nhằm thu thập mức độ hài lòng về chương trình đào tạo (CTĐT) và hoạt động liên quan đến chất lượng đào tạo. Mong anh/chị vui lòng đọc kỹ và trả lời các câu hỏi dưới đây.

I. THÔNG TIN VỀ KHOA HỌC

Khoa:Ngành:

Khóa:Lớp:.....

II. ĐÁNH GIÁ: Đánh dấu X vào ô được lựa chọn tương ứng với các mức đánh

giá

1 = Hoàn toàn không hài lòng	2 = Không hài lòng	3 = Phân vân	4 = Hài lòng	5 = Rất hài lòng
-------------------------------------	---------------------------	---------------------	---------------------	-------------------------

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
Sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục						
1.	Sứ mạng, tầm nhìn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và định hướng phát triển của Trường; phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của ngành, địa phương và cả nước.					
2.	Sứ mạng, tầm nhìn được truyền tải vào mục tiêu của CTĐT.					
3.	Giá trị cốt lõi được xác định từ các giá trị truyền thống của Trường nhằm thúc đẩy các hành động để đạt được kế hoạch chiến lược, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn.					
4.	Sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục được phổ biến đến sinh viên.					
5.	Sứ mạng, tầm nhìn được truyền tải vào mục tiêu của CTĐT					
Mục tiêu, chuẩn đầu ra và nội dung chương trình đào tạo						
6.	Mục tiêu của chương trình đào tạo (CTĐT) được xác định rõ ràng, được phổ biến đến sinh viên, phù hợp với yêu cầu của xã hội.					

Handwritten signature

Mẫu phiếu 02

7.	Chuẩn đầu ra (CDR) của CTĐT được xác định rõ ràng.					
8.	CDR của CTĐT được công khai và phổ biến đến sinh viên.					
9.	CDR của CTĐT bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà sinh viên cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT.					
10.	Đóng góp của mỗi học phần trong việc đạt được CDR là rõ ràng.					
11.	Giảng viên giới thiệu, phổ biến, hướng dẫn người học sử dụng các đề cương học phần.					
12.	Sinh viên dễ dàng tiếp cận với bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần.					
13.	CTĐT có nhiều môn học được tự chọn đáp ứng nhu cầu của người học.					
14.	Các học phần trong CTĐT xác định các phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp để đảm bảo việc đạt được CDR.					
15.	Các học phần trong CTĐT được cấu trúc đảm bảo sự cân đối, gắn kết và liên mạch giữa các môn cơ sở, cơ sở ngành và chuyên ngành, giúp chương trình trở thành một khối thống nhất.					
16.	Các học phần trong CTĐT được bố trí hợp lý (học phần điều kiện, tiên quyết; thời lượng cho mỗi học phần; thời điểm/học kỳ thực hiện)					
Hoạt động giảng dạy trong khóa học						
17.	Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng của sinh viên đáp ứng yêu cầu CDR.					
18.	Sinh viên hài lòng với các phương pháp dạy và học được sử dụng trong CTĐT.					
19.	Các hoạt động dạy học để đạt được CDR được thể hiện hiện rõ trong đề cương môn học và được phổ biến đến sinh viên.					
20.	Giảng viên hướng dẫn sinh viên xây dựng chiến lược học tập trong đó thể hiện rõ các hoạt động học tập để đạt được CDR.					
21.	Giảng viên sử dụng các phương pháp dạy học đa dạng trong quá trình dạy học.					
22.	Không có trở ngại nào đối với giảng viên và sinh viên trong việc triển khai các phương pháp dạy và học để đạt CDR (ví dụ: số lượng sinh viên, cơ sở hạ tầng, kỹ năng giảng dạy của giảng viên).					

Am

Mẫu phiếu 02

23.	Các hoạt động học tập như dự án, thực tập thực hành, bài tập thực hành, thực tế chuyên môn tại địa phương, trường phổ thông được thiết kế trong CTĐT và được triển khai hiệu quả.					
24.	Hoạt động dạy học có tác động hiệu quả đến việc nâng cao khả năng học tập suốt đời cho sinh viên.					
Đánh giá kết quả học tập						
25.	Nội dung kiểm tra đánh giá sinh viên bao gồm đánh giá liên tục trong quá trình học; bài kiểm tra định kỳ, bài thi kết thúc học phần được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được CDR.					
26.	Việc kiểm tra đánh giá kết quả sinh viên được thực hiện bằng nhiều phương pháp kiểm tra đánh giá tương thích và phù hợp với CDR.					
27.	Các quy định về thời gian thi, các hình thức thi (vấn đáp, viết), phương pháp kiểm tra đánh giá (tự luận, trắc nghiệm khách quan, bài tập lớn, thuyết trình...); các tiêu chí đánh giá, trọng số điểm được mô tả cụ thể, rõ ràng trong đề cương môn học.					
28.	Giảng viên sử dụng các phương pháp khác nhau để đánh giá kết quả học tập của sinh viên (ví dụ: phương pháp tự luận; vấn đáp; bài tập lớn; semina; đề án).					
29.	Đảm bảo tính công bằng, khách quan trong kiểm tra, đánh giá.					
30.	Người học được công bố kết quả học tập đúng thời gian quy định.					
31.	Sinh viên được phổ biến đầy đủ các quy định, quy trình về khiếu nại kết quả học tập trước mỗi khóa học/kỳ học/học phần.					
32.	Việc khiếu nại về kết quả học tập được xử lý, giải quyết kịp thời và thoả đáng					
Tư vấn, hỗ trợ sinh viên, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng						
33.	Hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập cho sinh viên.					
34.	Hoạt động hỗ trợ việc làm cho sinh viên (liên hệ thực tập thực tế; trao đổi, hợp tác với doanh nghiệp, nhà tuyển dụng; tăng cường kỹ năng mềm) đáp ứng yêu cầu của sinh viên.					
35.	Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Trường hỗ trợ tốt cho việc học tập và nghiên cứu.					

Qua &

Mẫu phiếu 02

36.	Cố vấn học tập - Giáo viên chủ nhiệm tích cực tư vấn, hỗ trợ sinh viên trong học tập.					
37.	Các buổi đối thoại với sinh viên, hoạt động của hòm thư góp ý là thiết thực, hiệu quả; ý kiến của sinh viên được quan tâm, giải quyết thỏa đáng.					
38.	Khoa quan tâm tư vấn và hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập.					
39.	Cán bộ, nhân viên các phòng chức năng trong trường có thái độ hoà nhã, lắng nghe và giải quyết kịp thời các yêu cầu chính đáng của sinh viên.					
40.	Các quy định về chế độ, chính sách đối với sinh viên được Trường quan tâm giải quyết kịp thời.					
41.	Trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ của sinh viên.					
42.	Trường đáp ứng tốt nhu cầu thể dục, thể thao của sinh viên.					
43.	Các hoạt động Đoàn - Hội trong Trường thiết thực, có tác dụng tốt đối với sinh viên.					
44.	Kế hoạch và nội dung nghiên cứu khoa học (NCKH) hằng năm được thông báo rộng rãi tới sinh viên					
45.	Hoạt động NCKH giúp sinh viên phát huy tư duy nghiên cứu của mình					
46.	Các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được thông báo rộng rãi tới sinh viên					
47.	Các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng tương thích với mục tiêu CTĐT					
48.	Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng giúp người học trải nghiệm những kỹ năng đã được tích lũy trong CTĐT					
49.	Các thông tin về cơ hội nghề nghiệp, tư vấn và giới thiệu việc làm được thông báo công khai đến sinh viên					
Tài liệu và cơ sở vật chất phục vụ học tập						
50.	Các phòng học có các trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu.					
51.	Thư viện có các nguồn học liệu phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.					
52.	Thư viện và các nguồn học liệu được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.					
53.	Phòng thí nghiệm, thực hành và các trang thiết bị được trang bị, cập nhật đáp ứng nhu cầu đào tạo và NCKH của sinh viên.					

B. Cao

Mẫu phiếu 02

54.	Có hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm hệ thống máy tính, phần cứng, phần mềm và các hệ mạng truyền thông, phòng họp trực tuyến, website, v.v) phù hợp để phục vụ CTĐT.					
55.	Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe và an toàn được xác định và thực hiện; có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.					
Đánh giá chung về khóa học						
56.	Sinh viên tốt nghiệp có đủ kiến thức và kỹ năng cho nghề nghiệp.					
57.	Anh/chị hài lòng về chất lượng đào tạo của khóa học.					
58.	CTĐT đáp ứng được mong đợi của người học					

III. Ý KIẾN KHÁC

59. Bạn hãy cho biết mong muốn hoặc ý kiến đóng góp để chương trình được cải thiện tốt hơn

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Cảm ơn sự hợp tác của các bạn sinh viên!